

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST
Ngày: 31-10-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Kim Phụng

+ Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị T (tên gọi khác: không)** - sinh năm 1970

Nơi ở và ĐKNKTT: số nhà 24, ngách 01, ngõ 354, đường Nguyễn Công Trứ, phố P S, phường N B, thành phố N B, tỉnh N B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Ng (đã chết); Con bà : Lê Thị L (đã chết) . Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Chồng: Lê Chí Th (đã chết) ; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay (có mặt tại phiên toà).

1. Bị hại : Công ty cổ phần dược phẩm FPT Long Châu; người đại diện theo pháp luật : bà Nguyễn Bạch Diệp, Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ

quyền : chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997; địa chỉ : Thôn Phú Long, xã Kh Ph, huyện Y Kh, tỉnh N B.

(Chị Ng vắng mặt)

2. Người làm chứng: - chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

- chị Trần Thị Kim Th, sinh năm 1999.

- chị Đặng Thị Mai H, sinh năm 1999.

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 12/8/2022, Nguyễn Thị T từ nhà đi đến cửa hàng thuốc Long Châu có địa chỉ tại số nhà 245, đường Nguyễn Công Trứ, phố Ng M, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B để mua thuốc. Sau khi mua được thuốc, Nguyễn Thị T đi về nhà, do kiểm tra không thấy đúng loại thuốc T cần mua nên T đã quay lại cửa hàng thuốc Long Châu để đổi lại thuốc. Lúc này tại cửa hàng có 04 nhân viên bán hàng và khoảng 4-5 người khách đang mua thuốc. Nguyễn Thị T quan sát thấy trên mặt tủ kính của quầy thuốc có 01 túi nilon màu trắng có in hình logo FPT và có dòng chữ “ nhà thuốc Long Châu”, bên trong có 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Lợi dụng lúc nhân viên bán hàng và khách mua hàng không để ý , T lại gần và sử dụng tay trái lấy cọc tiền 30.500.000 đồng bỏ vào túi xách của T đang đeo trên người. Sau đó T đi về nhà và cất giấu số tiền vừa trộm cắp được dưới gối ở đầu giường trong phòng ngủ.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Thị Ng sinh năm 1997 trú tại thôn Phú Long, xã Kh Ph, huyện Y Kh, tỉnh N B là nhân viên cửa hàng thuốc Long Châu kiểm tra, phát hiện số tiền 30.500.000 đồng của cửa hàng đã bị kẻ gian trộm cắp tài sản nên đã trình báo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N B giải quyết. Chiều ngày 12/8/2022, cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thị T đến làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 30.500.000 đồng là số tiền T đã trộm cắp của cửa hàng thuốc Long Châu và 01 túi xách màu nâu kích thước (20x13cm) ; 01 mũ bảo hiểm màu hồng , 01 áo mưa màu đỏ.

Cáo trạng số115/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo. Xử phạt Nguyễn Thị T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ,thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng; miễn phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra để giải quyết do tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho bị hại và bị hại không có ý kiến đề nghị gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Tâm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 9 giờ ngày 12/8/2022, tại cửa hàng thuốc Long Châu có địa chỉ tại số 245 đường Nguyễn Công Trứ, phố Ngọc Mỹ ,

phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B. Nguyễn Thị T có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt số tiền 30.500.000 đồng của cửa hàng thuốc Long Châu.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại, người làm chứng. Do vậy, khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 30.500.000 đồng của cửa hàng thuốc Long Châu ở số 245 đường Nguyễn Văn Cừ, phố Ng M, phường Th B thành phố N B, tỉnh N B là phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, khoản 5 điều 173 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, lại có nhân thân tốt nhưng chỉ vì phút nông nổi, không làm chủ được bản thân nên dẫn đến hành vi phạm tội, nên khi lượng hình cần xem xét đề lên mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đang điều trị bệnh về suy tuyến giáp, bệnh tim, bệnh tiểu đường. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, lại đang điều trị nhiều bệnh nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Nhận thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần xử phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tính chất răn đe, giáo dục bị cáo để hối lỗi với hành vi của mình. Đồng thời thể hiện sự khoan dung, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 30.500.000 đồng bị mất, đã thu giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho nhà thuốc Long Châu số 245 Nguyễn Công Trứ, Ninh Bình là chủ sở hữu. Nhà thuốc đã nhận đủ, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi xách màu nâu kích thước (20x13cm); 01 mũ bảo hiểm màu hồng, 01 áo mưa màu đỏ là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật .

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Nguyễn Thị T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường N B thành phố N B tỉnh N B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N B thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnhNB;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Bị cáo; Bị hại;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường N B, TPNB,NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương